

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HS-PT
Ngày 16 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhớ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm T1 Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ; do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Dương Minh Huỳnh Đ, sinh năm 1992, tại khu vực 2, phường Lái H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp T, xã Thạnh Phú, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Minh T1 và bà: Huỳnh Thị Kim P1; vợ tên: Nguyễn A; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày: 17/6/2020; tạm giam ngày: 22/6/2020; bị cáo bị tạm giam có mặt.

- Bị hại: Trịnh Quốc T1, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp Rạch M, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Tòa án không triệu tập).

1. Trương Mỹ Tiên, sinh năm 1975; địa chỉ: khóm 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Lý Kim T2, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Rạch Muối, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

3. Nguyễn A, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp T, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

4. Nguyễn T1 T3, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp PThạnh, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

5. Lê Thị D, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp PThạnh, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

6. Nguyễn A1, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp PThạnh, xã PH1, huyện N, tỉnh

Cà Mau.

7. Trịnh Bình C1, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp Rạch Muối, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

8. Trịnh Mã L, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Rạch Muối, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

9. Lý Thị Chuộng, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp PThạnh, xã PH1, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/6/2020, Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử vụ án “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” xảy ra tại xã PH1, huyện N, đối với Lê Thị D. Đến 11 giờ cùng ngày, phiên tòa tạm dừng, Dương Minh Huỳnh Đ cùng với bà Lê Thị D (mẹ vợ của Đạt), Nguyễn A (vợ của Đạt), Nguyễn T1 T3 (cha vợ của Đạt), Nguyễn A1 (anh vợ của Đạt) đến quán nước giải khát của chị Trương Mỹ Tiên ngay dốc cầu Tài Chính, đối diện với Tòa án để uống nước và nghỉ ngơi chờ dự phiên tòa vào buổi chiều. Lúc này, ông Trịnh Quốc T1 cùng với vợ là bà Lý Kim T2 là người liên quan trong vụ án “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, các con là Trịnh Mã L, Trịnh Bình C1 cũng vào quán của chị Tiên uống nước.

Hai bên gia đình vào quán khoảng 15 phút thì xảy ra cự cãi, thách thức nhau đánh nhau. Đạt cầm một chai nước ngọt (loại thủy tinh) đánh L một cái vào vai. L dùng nón bảo hiểm đánh trả lại Đạt. Liên đó, hai bên gia đình xông vào dùng chai nước ngọt, ly uống cà phê (loại thủy tinh), ghế xếp chọi và đánh nhau. Ông T1 dùng ghế xếp đánh Đạt. Đạt rút 01 cây dao kim loại dài 19,5cm giấu sẵn trong người, cầm trên tay, xông vào, đâm nhiều cái vào người ông Trịnh Quốc T1 gây thương tích. Ông T1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa N và chuyển đến Bệnh viện tỉnh Cà Mau điều trị từ ngày 17/6/2020 đến ngày 26/6/2020 ra viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 156/TgT-20 ngày 10/7/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Cà Mau, kết luận thương tích của ông Trịnh Quốc T1: 01 vết thương vùng hạ sườn trái, kích thước 07cm x 0,2cm, tỷ lệ 02%. 01 vết thương phẫu thuật đường giữa trên rốn, kích thước 12cm x 0,2cm, tỷ lệ 02%; 01 vết thương dẫn lưu hố chậu trái, kích thước 01cm x 01cm, tỷ lệ 01%; 01 vết thương mặt sau khuỷu tay phải, kích thước 03cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%. 01 vết thương mô cái (ngón I) bàn tay phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%. Vết thương thùy trái gan đã khâu cầm máu, tỷ lệ 31%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36%. Trừ đi các thương tích do phẫu thuật, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của ông Trịnh Quốc T1 là 34%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2020.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ bồi thường tiếp cho bị hại Trịnh Quốc T1 tổng số tiền 289.000.000 đồng (hai trăm tám mươi chín triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/2/2021, bị hại Trịnh Quốc T1 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung, yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trịnh Quốc T1; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ thừa nhận hành vi phạm tội: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 17/6/2020, do mâu thuẫn về tiền hụi giữa mẹ vợ bị cáo với ông Trịnh Quốc T1, nên tại quán nước của chị Trương Mỹ Tiên, có xảy ra cự cãi, đánh nhau giữa nhóm người trong gia đình bị cáo với nhóm người trong gia đình bị hại. Bị cáo đã dùng dao chuẩn bị sẵn trong người, đâm nhiều nhất gây thương tích cho bị hại T1, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%. Hành vi của bị cáo Đạt đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe người khác trái pháp luật, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bản án sơ thẩm số 04/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Dương Minh Huỳnh Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Trịnh Quốc T1 yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm bị hại T1 gây tổn hại sức khỏe 36% là rất nghiêm trọng. Tuy nhân thân bị cáo không tiền án, tiền sự; có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tự nguyện bồi thường được 11.000.000 đồng và tự nguyện đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 289.000.000 đồng; tại phiên tòa sơ thẩm bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Án sơ thẩm áp dụng quy định tại các điểm điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ. NH1 mức phạt 02 năm 06 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất vụ án. Cần chấp nhận kháng cáo của bị hại, sửa án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Án sơ thẩm chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại tổng thiệt hại 300.000.000 đồng là cao. Bị cáo, bị hại không kháng cáo về số tiền bồi thường, án sơ thẩm đã có hiệu L pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tiếp tục đồng ý bồi thường, không yêu cầu xét lại. Hội đồng xét xử không đặt ra xét lại vấn đề bồi thường.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị hại Trịnh Quốc T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Trịnh Quốc T1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2020.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Dương Minh Huỳnh Đ và bị hại Trịnh Quốc T1 không phải chịu.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện N;
- VKSND huyện N;
- Tòa án nhân dân huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân